



XCZU11EG-1FFVF1517E

□□□□ □□□:
 □□□□ / □□□:
 □□□□ □□□□□
 □□□□ □□□:
 □ RoHS □□□
 □
 □□□□□ □□□□

XCZU11EG-1FFVF1517E
 Xilinx
 IC FPGA 464 I/O 1517FCBGA
[PDF XCZU11EG-1FFVF1517E.pdf](#)
 □□□ □□ / RoHS □□□□
 □□□ □□□
 DHL/Fedex/TNT/UPS/EMS



□□□ □□□□ □□□□ □□□□. □□□□
□□□□□ □□□□□ □□□□□.

□ XCZU11EG-1FFVF1517E □□□□ □□□□□□

| | |
|--------------------------|---|
| □□□□ □□□ | XCZU11EG-1FFVF1517E |
| □□□□ | Xilinx |
| □□□□ | IC FPGA 464 I/O 1517FCBGA |
| □□□□□□ □□ □□□ / ROHS □□□ | □□□ □□ / RoHS □□□□ |
| □□ □□ | PDF XCZU11EG-1FFVF1517E.pdf |
| □□□□□ □□□□□ □□□ | 1517-FCBGA (40x40) |
| □□□□ | 500MHz, 600MHz, 1.2GHz |
| □□□□□ | Zynq® UltraScale+™ MPSoC EG |
| RAM □□□ | 256KB |
| □□ □□□□□ | Zynq®UltraScale+™ FPGA, 653K+ Logic Cells |
| □□□□□□ | DMA, WDT |
| □□□□ | Tray |
| □□□ / □□□ | 1517-BBGA, FCBGA |
| □□□□ □□□ □□□ | 0°C ~ 100°C (TJ) |
| □ I / O □□□ | 464 |
| □□□□□□ □□□□ □□□ (□□□□□□) | 4 (72 Hours) |
| □□□□□ □□□□ □□□□ □□ | 10 Weeks |
| □□□□□ □□ □□□ / ROHS □□□ | Lead free / RoHS Compliant |
| □□□ □□□ | - |
| □□□□ □□□□ | Quad ARM® Cortex®-A53 MPCore™ with CoreSight™, Dual ARM®Cortex™-R5 with CoreSight™, ARM Mali™-400 MP2 System On Chip (SOC) IC Zynq® UltraScale+™ MPSoC EG Zynq®UltraScale+™ FPGA, 653K+ Logic Cells 256KB 500MHz, 600MHz, 1.2GHz 1517-FCBGA (40x40) |
| □□ □□□□□ | Quad ARM® Cortex®-A53 MPCore™ with CoreSight™, Dual ARM®Cortex™-R5 with CoreSight™, ARM Mali™-400 MP2 |
| □□□□□ | CANbus, EBI/EMI, Ethernet, I ² C, MMC/SD/SDIO, SPI, UART/USART, USB OTG |
| □□□□□□□ | MCU, FPGA |

□□□□ □□□□□

| | | |
|-------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------|
| Xilinx XCZU11EG-1FFVF1517E | □ XCZU11EG-1FFVF1517E □□□□ | XCZU11EG-1FFVF1517E □□□□ |
| XCZU11EG-1FFVF1517E □□ | XCZU11EG-1FFVF1517E □□□□ | XCZU11EG-1FFVF1517E □□□ |
| □ XCZU11EG-1FFVF1517E □□□□ □□□ □□□□ | XCZU11EG-1FFVF1517E □□□□ □□□□ □□□□ | □ XCZU11EG-1FFVF1517E □□□ □□□□ |
| XCZU11EG-1FFVF1517E □□□□□ | XCZU11EG-1FFVF1517E □ □□□ | Xilinx XCZU11EG-1FFVF1517E □ □□□ |
| Xilinx XCZU11EG-1FFVF1517E | Xilinx □□□□ | □ Xilinx □□□□ |
| Xilinx XCZU11EG-1FFVF1517E | Xilinx Inc. XCZU11EG-1FFVF1517E | |

□□□□ □□□□

| | |
|--|--|
| <p>XCZU11EG-2FFVB1517I □□□□: Xilinx □□□□: IC FPGA 488 I/O 1517FCBGA □□□□ □□□□ □□: Out stock RFQ</p> | <p>XCZU11EG-2FFVC1156E □□□□: Xilinx □□□□: IC FPGA 360 I/O 1156FCBGA □□□□ □□□□ □□: Out stock RFQ</p> |
| <p>XCZU11EG-2FFVC1760E □□□□: Xilinx □□□□: IC FPGA 512 I/O 1760FCBGA □□□□ □□□□ □□: Out stock RFQ</p> | <p>XCZU11EG-2FFVC1156I □□□□: Xilinx □□□□: IC FPGA 360 I/O 1156FCBGA □□□□ □□□□ □□: Out stock RFQ</p> |
| <p>XCZU11EG-1FFVB1517I □□□□: Xilinx □□□□: IC FPGA 488 I/O 1517FCBGA □□□□ □□□□ □□: Out stock RFQ</p> | <p>XCZU11EG-1FFVC1156I □□□□: Xilinx □□□□: IC FPGA 360 I/O 1156FCBGA □□□□ □□□□ □□: Out stock RFQ</p> |
| <p>XCZU11EG-1FFVC1760E □□□□: Xilinx □□□□: IC FPGA 512 I/O 1760FCBGA □□□□ □□□□ □□: Out stock RFQ</p> | <p>XCZU11EG-2FFVB1517E □□□□: Xilinx □□□□: IC FPGA 488 I/O 1517FCBGA □□□□ □□□□ □□: Out stock RFQ</p> |
| <p>XCZU11EG-1FFVC1760I □□□□: Xilinx □□□□: IC FPGA 512 I/O 1760FCBGA □□□□ □□□□ □□: Out stock RFQ</p> | <p>XCZU11EG-1FFVC1156E □□□□: Xilinx □□□□: IC FPGA 360 I/O 1156FCBGA □□□□ □□□□ □□: Out stock RFQ</p> |
| <p>XCZU11EG-1FFVB1517E □□□□: Xilinx □□□□: IC FPGA 488 I/O 1517FCBGA □□□□ □□□□ □□: Out stock RFQ</p> | <p>XCZU11EG-1FFVF1517I □□□□: Xilinx □□□□: IC FPGA 464 I/O 1517FCBGA □□□□ □□□□ □□: Out stock RFQ</p> |

